

**Dữ liệu thị trường ngày 06/05/2026**

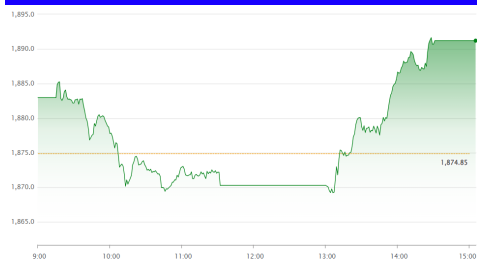
Tổng quan	VN-Index	HNX-Index
-----------	----------	-----------

Chỉ số	1.891,20	248,46
Thay đổi (điểm)	16,35	1,04
Thay đổi (%)	0,87	0,42
KLGD (triệu cp)	875	95
GTGD (tỷ đồng)	23.826	1.678

**NĐT nước ngoài giao dịch ròng**

HOSE	-1.102	(tỷ đồng)
HNX	-2	(tỷ đồng)
UPCOM	-10	(tỷ đồng)

**VN-Index**



**Top cổ phiếu ảnh hưởng VNINDEX**

**Ảnh hưởng tích cực:**

**VCB, STB, TCB, LPB,...**

**Ảnh hưởng tiêu cực:**

**MCH, FPT, NVL, VHM,...**

## VNINDEX DUY TRÌ SẮC XANH, NHÓM NGÀNH TÀI CHÍNH VƯƠN LÊN DẪN ĐẦU

### Chuyển động thị trường và dự báo:

Kết thúc phiên giao dịch ngày 06/05, VN-Index tăng 16,35 điểm (+0,87%) đạt 1.891,20 điểm. Sắc xanh bao trùm toàn thị trường khi 439 mã cổ phiếu tăng áp đảo 302 mã giảm. Dẫn đầu đà tăng là nhóm tài chính khi tăng 1,39%, nổi bật ở các cổ phiếu chứng khoán với VIX và HCM tăng trần, trong khi SHS (+4,79%) và SSI (+4,4%) cũng bứt phá mạnh. Đà tăng lan tỏa sang ngành tiện ích và tiêu dùng thiết yếu khiến 2 ngành lần lượt tăng 1,32% và 1,23% với sự đóng góp của POW (+5,13%), MWG (+1,42%), VPL (+2,27%). Ở chiều ngược lại, ngành dịch vụ truyền thông gây áp lực lên chỉ số khi giảm 1,18%, với VGI (-1,57%) và FOX (-0,76%) đồng loạt đi xuống. Áp lực bán xuất hiện tại BSR (-0,19%), PLX (-0,64%) và PVD (-1,52%) khiến nhóm năng lượng điều chỉnh nhẹ 0,38%.

Thanh khoản thị trường đạt 23.826 tỷ đồng, tăng 6,58% so với phiên trước, cho thấy dòng tiền tiếp tục cải thiện và hỗ trợ đà tăng. Tuy nhiên, khối ngoại vẫn duy trì xu hướng bán ròng với giá trị 1.115 tỷ đồng, tập trung chủ yếu tại FPT (453 tỷ). Ở chiều mua, lực cầu ghi nhận tại POW (202 tỷ), MSN (145 tỷ) và DGC (78 tỷ), nâng tổng giá trị mua lên 2.877 tỷ đồng.

Xu hướng ngắn hạn vẫn duy trì tích cực khi chỉ số giữ vững trên các đường MA quan trọng, trong khi RSI chưa bước vào vùng quá mua. Tuy vậy, khi tiến gần vùng kháng cự mạnh, áp lực rung lắc có thể gia tăng rõ rệt. Những nhịp rung lắc xuất hiện sẽ tạo điều kiện cho dòng tiền tái cơ cấu danh mục trong giai đoạn tới.

### CỔ PHIẾU QUAN TÂM: MWG, VPL, GMD, KSB, CTD, VJC, STB.



### Danh sách khuyến nghị tháng 04.2026

Mã cổ phiếu	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ
<b>MWG</b>	88.000	74.000
<b>CTG</b>	37.000	32.000
<b>GMD</b>	81.000	67.500
<b>MSN</b>	85.000	70.500
<b>VPB</b>	29.500	24.300
<b>KDH</b>	28.500	23.500
<b>MBB</b>	28.500	24.500

Danh sách công bố ngày 07/04/2026, VikkibankS.vn



## DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ THÁNG 04.2026 (\*):

Mã	Thông tin	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa tại ngày khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Tỷ suất sinh lời kỳ vọng
<b>MWG</b>	- Trong 2 tháng đầu năm 2026, doanh thu 32.204 tỷ đồng, tăng trưởng 31% so với cùng kỳ (YoY). Điện Máy Xanh (ĐMX, TGDD, Topzone, Erablue, thợ ĐMX) đạt 22,8 nghìn tỷ doanh thu, tăng 35% YoY, các ngành hàng công nghệ và điện máy đều tăng trưởng mạnh, EraBlue tăng 96% so với cùng kỳ. Bách Hóa Xanh doanh thu 8,8 nghìn tỷ trong 2T2026, +24% YoY.	07/04/2026	78.000	88.000	74.000	<b>12,8%</b>
<b>CTG</b>	- CTG đặt kế hoạch 2026: Tăng trưởng tổng tài sản 5-10%, tín dụng tăng 11% (theo hạn mức NHNN), kỳ vọng được cấp thêm hạn mức đạt 15% như năm 2025, kiểm soát nợ xấu dưới 1,8%. Mục tiêu thu hồi 10.000 tỷ nợ xấu. Dự kiến chia cổ tức bằng cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn lợi nhuận 2025, nếu cộng dồn các năm 2023 và 2024, tổng vốn CTG có thể >100k tỷ	07/04/2026	33.700	37.000	32.000	<b>9,8%</b>
<b>GMD</b>	- GMD đặt kế hoạch 2026: LNTT 2.800 tỷ đồng, +12% YoY. Cổ tức 20-22% bằng tiền mặt, và cổ tức bằng cổ phiếu 2:1, tăng vốn điều lệ lên mức 6,5 nghìn tỷ. Duy trì tăng trưởng kép 2026-2030 đạt mức 20%/năm. Sản lượng quý 1 Gemalink ước đạt 526.000 TEU, +20% YoY và Nam Đình Vũ ước đạt 357.000 TEU đi ngang so với Q1.2025	07/04/2026	71.900	81.000	67.500	<b>12,7%</b>
<b>MSN</b>	- MSN đặt kế hoạch 2026: Doanh thu 93.500-98.000 tỷ đồng (+15-20% YoY), LNST 7.250-7.900 tỷ đồng (+7-17% YoY), ESOP 1% tương đương 14,5 triệu cp. Triển vọng đến từ mảng tiêu dùng, khoáng sản, và chuỗi siêu thị.	07/04/2026	75.100	85.000	70.500	<b>13,2%</b>
<b>VPB</b>	- Năm 2026, mục tiêu tăng trưởng tín dụng 35%, giảm tín dụng BĐS (dưới 23%). Ngân hàng mẹ đặt mục tiêu nợ xấu dưới 2,5% so với 2,03% năm 2025. Mục tiêu 2026, lợi nhuận VPBankS đạt 6.453 tỷ đồng (+ 44% yoy); OPES 936 tỷ (+47% yoy); FE Credit 1.179 tỷ (+93% yoy), LN hợp nhất VPBank 41.323 tỷ đồng, +35%yoy. Tăng vốn điều lệ lên tối đa 100.000 tỷ đồng.	07/04/2026	26.050	29.500	24.300	<b>13,2%</b>
<b>KDH</b>	- KDH đặt kế hoạch 2026: Doanh thu 4.200 tỷ đồng (-10,1% YoY) và LNST 1.500 tỷ đồng (+43,5% YoY). Trọng tâm ghi nhận doanh thu từ dự án Gladia, dự kiến mở bán Gladia phân khu cao tầng 2026 vào Q3.	07/04/2026	25.000	28.500	23.500	<b>14,0%</b>
<b>MBB</b>	- MBB đặt kế hoạch 2026: LNTT tăng 15% so với 2025. Tăng tỷ trọng mảng bán lẻ, cùng với đó là mảng sản xuất và mở rộng phân khúc khách hàng FDI. Tăng vốn để đảm bảo CAR trên 9%, đáp ứng Basel III. Tín dụng 2026 mục tiêu tăng 30% yoy, huy động tăng 30% và tổng tài sản tăng 28% yoy, nợ xấu dưới 1,5%. Tăng vốn tối đa 103 nghìn tỷ qua 3 phương án.	07/04/2026	25.600	28.500	24.500	<b>11,3%</b>

**(\*) Danh mục tháng 04.2026 so với tháng 03.2026, chúng tôi loại STB, VCB, HCM, trong khi thêm mới MSN, KDH, GMD, và giữ nguyên MWG, CTG, VPB, MBB.** Nhìn lại tháng 3 đầy biến động, chúng tôi đã lựa chọn nhóm ngân hàng chiếm đa số với 5/7 cổ phiếu, việc này giúp danh mục vững vàng hơn, trong khi nhóm ngân hàng đã giảm sâu tạo nên biên an toàn tốt hơn nhờ bộ đệm định giá. Kết quả tháng 3 khi Vnindex từ ngày 9/3-7/4 tăng 1,5% thì danh mục tăng 3,58%. Bước sang tháng 4, chúng tôi tiếp tục cơ cấu lại danh mục, với kỳ vọng thị trường tạo đáy cân bằng trong tháng này. Với MWG, tiếp tục là lựa chọn hàng đầu cho chiến lược dài hạn, trong ngắn hạn những câu chuyện mang lại chất xúc tác cho MWG bao gồm IPO chuỗi ĐMX và sự hoạt động hiệu quả của chuỗi này khi doanh thu/cửa hàng tiếp tục cải thiện, chuỗi EraBlue tăng trưởng mạnh, chuỗi An Khang hưởng đến lợi nhuận dương năm 2026, Bách Hóa Xanh tăng trưởng cao nhờ mở rộng sang miền Bắc và cải thiện cơ cấu ngành hàng. Trong dài hạn, việc hiện đại hóa ngành bán lẻ, tăng cường quản lý và kiểm soát hàng lậu, các chính sách liên quan đến thuế hộ kinh doanh, tạo nên môi trường kinh doanh cân bằng hơn giữa các kênh truyền thống và hiện đại, giúp cho MWG và MSN có lợi hơn. Với MSN, sau năm 2025 cơ cấu của Mảng tiêu dùng (Masan Consumer-MCH) do sự thay đổi chính sách thuế hộ kinh doanh, bước sang 2026 MCH đóng góp tăng trưởng nhiều hơn, khi lợi nhuận đã cải thiện qua từng quý gần đây, doanh thu 2T2026 của MCH tăng 15,2%; Mảng Bán lẻ (WinCommerce) doanh thu tăng 32% trong 2 tháng đầu năm, mở mới 145 cửa hàng và là kênh phân phối hỗ trợ cho MCH và Masan Meatlife; Mảng Khoáng sản (MSR) quay trở lại là trụ cột khi giá Vonfram tăng mạnh, tháng 3 gấp 4 lần giá trung bình năm 2025, và dự báo duy trì nền cao trong năm 2026 nhờ nguồn cung khan hiếm, nhu cầu cao. Với nhóm ngân hàng, chúng tôi tiếp tục ưa thích 3 ngân hàng quen thuộc là CTG, MBB, và VPB với từng câu chuyện riêng biệt, CTG là ngân hàng có tốc độ tăng trưởng cao trong nhóm ngân hàng quốc doanh, MBB và VPB đều được hưởng lợi nhờ hạn mức room tín dụng cao, MBB với tỷ lệ CASA cao nhất ngành và hệ sinh thái đa dạng, trong khi VPB với sự hỗ trợ vốn chi phí thấp từ SMBC và để ngỏ hợp tác chặt chẽ hơn giữa SMBC và VPB qua các thương vụ bán vốn trong tương lai; và cả 3 ngân hàng trên đều có kế hoạch tăng vốn điều lệ trong 2026. Với GMD, dự kiến duy trì tăng trưởng cao nhờ vị trí các cảng biển thuận lợi, dự án Gemalink giai đoạn 2 của GMD cũng là dự án sớm nhất của khu vực Cái Mép Thị Vải được đưa vào hoạt động (cuối 2027), khi mà nhu cầu đang cao hơn nguồn cung tại khu vực này, tăng phí bốc dỡ cảng biển, kim ngạch xuất nhập khẩu cả nước trong quý 1 tăng 23% so với cùng kỳ, giá cổ phiếu GMD giảm trong những phiên đầu tháng 4 do áp lực từ lượng cổ phiếu ESOP. Với KDH, môi trường lãi suất cao đã kéo theo ngành bất động sản suy giảm gần đây, chúng tôi kỳ vọng sẽ sớm có các chính sách về hạ nhiệt lãi suất thời gian tới, và kéo theo tín hiệu mở bán nhiều hơn các dự án từ cuối quý 2, tương tự như năm 2025 khi cũng có nhiều đợt mở bán thời điểm này. Danh mục trên cũng là những cổ phiếu dự kiến có kết quả kinh doanh tăng trưởng trong quý 1 và cũng có nhiều cổ phiếu có tính thị trường cao như ngân hàng, hay MSN hưởng lợi từ câu chuyện nâng hạng thị trường của tháng 4. Tóm lại, căng thẳng khu vực Trung Đông là bài toán khó suy đoán, dẫn đến các chiến lược giao dịch ngắn hạn trở nên rủi ro cao do khó ước tính, nhà đầu tư cần duy trì tỷ trọng danh mục hợp lý để đảm bảo chịu được các cú sốc trong ngắn hạn. Chúng tôi kỳ vọng, sẽ có những câu trả lời rõ ràng hơn về việc mở cửa eo biển Hormuz trở lại trong tháng 4, việc gián đoạn nguồn cung dầu thô và giá dầu cao nếu tiếp tục trong thời gian dài sẽ ảnh hưởng nhiều hơn đến lạm phát, từ đó tác động sâu rộng đến nền kinh tế và tâm lý thị trường chúng khoán. **Kiên nhẫn, cẩn trọng, giữ niềm tin, vùng định giá thấp của VNindex đang dần mở ra cơ hội!**

## ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG

**FTSE Russell đã rút gọn danh sách cổ phiếu Việt Nam đáp ứng điều kiện từ 32 xuống 23 mã.** Trong đó, VIC dẫn đầu về dòng tiền ước tính (498 triệu USD), tiếp theo là HPG (115 triệu USD), VHM (99 triệu USD), FPT (69 triệu USD) và MSN (63 triệu USD); nhóm ngân hàng có VCB, BID, STB, SHB, còn bất động sản gồm VRE, NVL, KBC, KDH. Đồng thời, FTSE giảm tỷ trọng Việt Nam trong các chỉ số: FTSE Emerging All Cap từ 0,35% xuống 0,329%, FTSE All-World từ 0,024% xuống 0,02%, và FTSE Emerging từ 0,227% xuống 0,192%. Dù vậy, dòng vốn ETF vẫn ước đạt khoảng 1,3 tỷ USD, chủ yếu từ các quỹ Vanguard. Ngoài ra, Việt Nam có khả năng vào danh sách theo dõi nâng hạng của MSCI tháng 6/2026, khi đã đáp ứng 17/18 tiêu chí, còn vướng chủ yếu ở tự do hóa thị trường ngoại hối.

**GMD:** ĐHCĐ 2026 của GMD thông qua kế hoạch kinh doanh, tăng vốn và chiến lược mở rộng hệ sinh thái cảng – logistics. Năm 2026, công ty đặt mục tiêu doanh thu 6.500–6.800 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 2.800–3.000 tỷ đồng, tăng 9–19% so với 2025 (5.956 tỷ doanh thu, 2.521 tỷ LNTT). Cổ tức tiền mặt 22% (2.200 đồng/cp), tổng chi khoảng 850 tỷ đồng; phát hành cổ phiếu thưởng 50% (216 triệu cp) và ESOP 6,4 triệu cp giá 10.000 đồng, nâng vốn điều lệ từ 4.329 tỷ lên gần 6.493 tỷ đồng (649 triệu cp). Về vận hành, cảng Gemalink đặt mục tiêu 2,015 triệu TEU năm 2026, quý I đạt trên 25% kế hoạch; đã thu hút ít nhất 3 tuyến dịch vụ mới (vượt kế hoạch 1 tuyến). Cảng Nam Đình Vũ mục tiêu 1,85 triệu TEU (+350.000 TEU), hướng tới 2 triệu TEU năm 2027. Gemalink được bổ sung 360 m cầu bến, nâng tổng chiều dài lên 1.883 m, tiếp nhận tàu 250.000 DWT. Chiến lược 2026–2030 hướng tới tăng trưởng 20%/năm, với 80% lợi nhuận từ cốt lõi và 20% từ dịch vụ đồng tâm; riêng mảng vận tải biển kỳ vọng đóng góp 1.000 tỷ lợi nhuận vào 2030. Giai đoạn 2–3 Gemalink dự kiến hoàn thành 2028–2029, nâng công suất lên 4 triệu TEU. Thương vụ hoán đổi với CJ giúp ghi nhận 700 tỷ lợi nhuận và tăng tỷ trọng doanh thu mảng shipping thêm 20%.

**HCM:** dự kiến chào bán gần 270 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, tỷ lệ 4:1, giá 10.000 đồng/cp, không hạn chế chuyển nhượng, nhằm huy động khoảng 2.700 tỷ đồng bổ sung vốn cho hoạt động margin. Tại ĐHCĐ 2026, công ty thông qua kế hoạch phát hành tổng cộng 492 triệu cổ phiếu. Ngoài đợt chào bán trên, HSC dự kiến phát hành 22 triệu cổ phiếu ESOP (giá 10.000 đồng, hạn chế chuyển nhượng 12–36 tháng) thu 220 tỷ đồng, và chào bán riêng lẻ tối đa 200 triệu cổ phiếu với giá không thấp hơn giá trị sổ sách và 90% giá bình quân 10 phiên, bị hạn chế chuyển nhượng 1 năm.

**KBC:** Bà Nguyễn Thị Kim Thanh, mẹ của hai lãnh đạo tại Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc (KBC), đăng ký mua 8 triệu cổ phiếu từ 11/5–9/6 nhằm đầu tư cá nhân. Nếu hoàn tất, sở hữu của bà tăng từ hơn 390.000 cp (0,041%) lên gần 8,4 triệu cp (0,891%), với giá trị ước hơn 278 tỷ đồng theo thị giá 34.800 đồng/cp. Quý I/2026, KBC ghi nhận doanh thu 1.336 tỷ đồng (-56%) và lãi ròng 224 tỷ (-71%) do mảng KCN suy giảm và chi phí tăng. Năm 2026, doanh nghiệp đặt mục tiêu doanh thu 10.000 tỷ và lãi 3.000 tỷ, lần lượt tăng 50% và 36%, nhưng mới hoàn thành 14% doanh thu và 9% lợi nhuận.

**LPB:** LPBank chốt danh sách cổ đông ngày 15/5 để trả cổ tức tiền mặt 30% (3.000 đồng/cp), tổng chi khoảng 8.962 tỷ đồng; giao dịch không hưởng quyền 14/5, thanh toán dự kiến 25/5. Đây là mức cổ tức cao kỷ lục của ngân hàng.

**KDH:** Các quỹ thuộc VinaCapital vừa bán tổng 900.000 cổ phiếu KDH trong ngày 29/4/2026. Cụ thể, VOF Investment Limited bán 500.000 cổ phiếu, giảm sở hữu từ 1,66 triệu (0,1479%) xuống 1,16 triệu cổ phiếu (0,1034%). Quỹ Cổ phiếu Tiếp cận thị trường VinaCapital bán 400.000 cổ phiếu, còn 531.225 cổ phiếu (0,0473%). Sau giao dịch, 9 quỹ thành viên khác vẫn nắm hơn 76,4 triệu cổ phiếu. Tổng cộng, nhóm VinaCapital sở hữu khoảng 78,1 triệu cổ phiếu KDH, tương đương 6,96% vốn điều lệ.

**DGW:** Doanh thu tháng 4/2026 của DGW đạt 2.048 tỷ đồng (+32%), nhờ laptop & tablet (+96%), thiết bị văn phòng (+48%) và gia dụng (+75%, hưởng lợi World Cup). Lũy kế 4 tháng đạt 10.548 tỷ đồng (+48%), hoàn thành 33% kế hoạch năm.

## HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THÁNG 01+02+03.2026

### Danh sách khuyến nghị tháng 01.2026

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dùng lỗ đề xuất
<b>MWG</b>	07/01/2026	89.800	09/02/2026	89.300	-0,56%	83.800–94.400	-4,23%
<b>CTG</b>	07/01/2026	37.450	09/02/2026	37.100	-0,93%	36.800–43.500	-4,41%
<b>KBC</b>	07/01/2026	35.800	09/02/2026	34.500	-3,63%	33.300–38.200	-4,19%
<b>GMD</b>	07/01/2026	62.700	09/02/2026	71.300	13,72%	61.900–75.000	-4,78%
<b>VPB</b>	07/01/2026	29.250	09/02/2026	26.750	-8,55%	26.650–31.450	-4,96%
<b>DBC</b>	07/01/2026	26.850	09/02/2026	26.750	-0,37%	25.750–29.650	-3,91%
<b>MBB</b>	07/01/2026	26.700	09/02/2026	27.600	3,37%	26.000–28.300	-4,12%
VNINDEX	07/01/2026	1.861,58	09/02/2026	1.754,82	-5,73%	1.749,87–1.918,46	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/01 - 09/02					0,43%		-4,37%

### Danh sách khuyến nghị tháng 02.2026

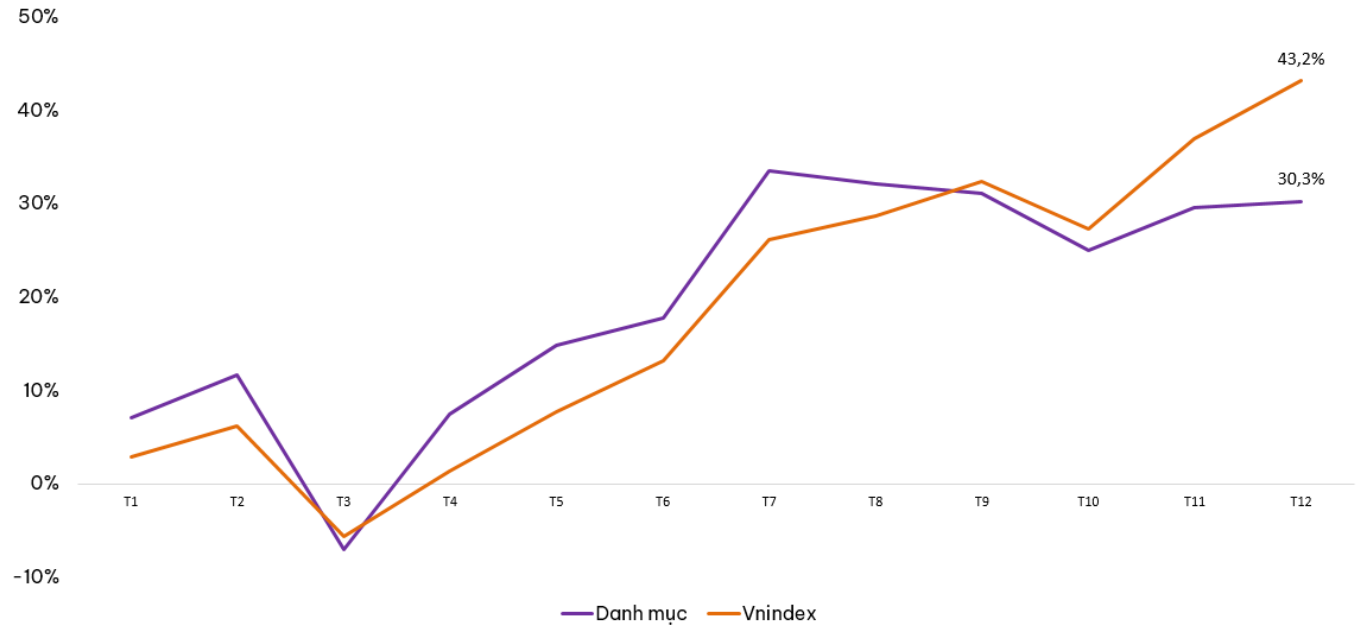
Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dùng lỗ đề xuất
<b>MWG</b>	09/02/2026	89.300	09/03/2026	77.000	-13,77%	77.000–94.300	-5,38%
<b>CTG</b>	09/02/2026	37.100	09/03/2026	33.200	-10,51%	33.200–39.100	-4,85%
<b>KBC</b>	09/02/2026	34.500	09/03/2026	29.900	-13,33%	29.900–36.350	-5,80%
<b>HCM</b>	09/02/2026	22.900	09/03/2026	21.750	-5,02%	21.750–25.750	-5,24%
<b>VPB</b>	09/02/2026	26.750	09/03/2026	24.800	-7,29%	24.800–29.500	-4,67%
<b>DBC</b>	09/02/2026	26.750	09/03/2026	22.900	-14,39%	22.900–27.550	-4,67%
<b>MBB</b>	09/02/2026	27.600	09/03/2026	24.850	-9,96%	24.850–29.500	-5,07%
VNINDEX	09/02/2026	1.754,82	09/03/2026	1.652,79	-5,81%	1.650,49–1.899,44	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/01 - 09/02					-10,61%		-5,10%

### Danh sách khuyến nghị tháng 03.2026

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dùng lỗ đề xuất
<b>MWG</b>	09/03/2026	77.000	07/04/2026	78.000	1,30%	74.200–83.900	-7,79%
<b>CTG</b>	09/03/2026	33.200	07/04/2026	33.700	1,51%	32.000–35.750	-7,53%
<b>STB</b>	09/03/2026	60.800	07/04/2026	61.700	1,48%	58.100–69.200	-7,89%
<b>HCM</b>	09/03/2026	21.750	07/04/2026	24.250	11,49%	19.100–24.600	-7,59%
<b>VPB</b>	09/03/2026	24.800	07/04/2026	26.050	5,04%	23.900–27.350	-8,06%
<b>VCB</b>	09/03/2026	57.300	07/04/2026	58.000	1,22%	56.500–62.000	-7,33%
<b>MBB</b>	09/03/2026	24.850	07/04/2026	25.600	3,02%	24.850–27.100	-7,44%
VNINDEX	09/03/2026	1.652,79	07/04/2026	1.677,54	1,50%	1.586–1.743	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 09/03 - 07/04					3,58%		-7,66%

**HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC (2025)**

Hiệu suất Danh mục & Vnindex



(2025)	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12
Danh mục	7,1%	4,6%	-18,7%	14,6%	7,3%	2,9%	15,9%	-1,4%	-1,0%	-6,1%	4,5%	0,7%
Vnindex	2,9%	3,4%	-11,9%	7,0%	6,4%	5,4%	13,0%	2,5%	3,7%	-5,1%	9,7%	6,1%

Danh mục khuyến nghị 2025, bắt đầu từ ngày 13/01/2025 và kết thúc chốt sổ tháng 12.2025 vào ngày 07/01/2026. Hiệu suất danh mục trong bảng được tính theo tháng. Tham khảo danh mục 12 tháng 2025:

[Danh sách khuyến nghị tháng 1 \(13/01\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 2 \(07/02\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 3 \(07/03\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 4 \(09/04\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 5 \(07/05\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 6 \(06/06\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 7 \(07/07\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 8 \(08/08\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 9 \(08/09\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 10 \(07/10\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 11 \(07/11\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 12 \(08/12\)](#)

## TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁO CÁO

Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) là thành viên của Ngân hàng số Vikki, hiện là một trong các định chế tài chính lớn nhất Việt Nam. VikkiBankS cũng là một thành viên chính thức của thị trường chứng khoán Việt Nam, và đang đi đầu trong một số dịch vụ tài chính có công nghệ cao. Công ty hiện có đầy đủ các nghiệp vụ chứng khoán gồm: Môi giới, Tự doanh, Tư vấn tài chính và Tư vấn đầu tư, Lưu ký chứng khoán.

## HỆ THỐNG CHI NHÁNH

### • Trụ sở chính:

Địa chỉ: 62 - 70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 5445

### • Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: 60-70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 4891

### • Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: 181 Nguyễn Lương Bằng, Phường Đồng Đa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (024) 3944 5175 Fax: (024) 3944 5178 - 3944 5176

## KHUYẾN CÁO

*Báo cáo này chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như nhà đầu tư cá nhân và không hàm ý đưa ra lời khuyên chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Các quan điểm và nhận định trình bày trong báo cáo không tính đến sự khác biệt về mục tiêu và chiến lược cụ thể của từng nhà đầu tư. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của mình. Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) tuyệt đối không chịu trách nhiệm bất kỳ thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin của báo cáo này.*

*Các quan điểm, nhận định, đánh giá trong báo cáo là quan điểm cá nhân của cá nhân người viết mà không đại diện cho quan điểm của VikkiBankS và có thể thay đổi mà không cần báo trước.*

*Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VikkiBankS thu thập từ nguồn đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, VikkiBankS không đảm bảo độ chính xác thông tin này.*

*Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi VikkiBankS. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của VikkiBankS. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.*